

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức nhà nước năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 852/TTr-SNV ngày 23 tháng 4 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển dụng công chức nhà nước năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Như Điều 3;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT.UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Báo Bình Thuận, Đài PT-TH Bình Thuận;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC, SNV. Thăng

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Hai

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức nhà nước năm 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 950/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Mục đích, yêu cầu

Nhằm bổ sung đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn phù hợp tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

2. Căn cứ tuyển dụng

Việc tuyển dụng công chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế được giao năm 2020.

3. Nguyên tắc tuyển dụng

- a) Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ và đúng pháp luật.
- b) Bảo đảm tính cạnh tranh.
- c) Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm.

II. NHU CẦU, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ CÁC NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nhu cầu tuyển dụng

- a) Nhu cầu tuyển dụng các vị trí hành chính: **72** chỉ tiêu. Trong đó:
 - Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: 37 chỉ tiêu.
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố: 35 chỉ tiêu.
- b) Nhu cầu tuyển dụng vị trí Quản trị mạng: **12** chỉ tiêu. Trong đó:
 - Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: 08 chỉ tiêu.
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố: 04 chỉ tiêu.
- c) Danh mục chi tiết về chỉ tiêu, vị trí việc làm, trình độ, chuyên ngành cần tuyển (*Biểu kèm theo*).

2. Ngạch và hình thức tuyển dụng

- a) Tuyển dụng các vị trí việc làm ở ngạch chuyên viên hoặc tương đương,

cán sự hoặc tương đương.

b) Việc tuyển dụng được thực hiện thông qua hình thức thi tuyển.

3. Đối tượng đăng ký dự tuyển

Tất cả những người đảm bảo điều kiện tại Khoản 4 Mục II và có nguyện vọng vào làm việc tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

4. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Người tham gia dự tuyển phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí cần tuyển, gồm:

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên đúng ngành hoặc chuyên ngành phù hợp với nhóm vị trí việc làm cần tuyển (theo Biểu đính kèm tại điểm c Khoản 1 Mục II).

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (đối với nhóm vị trí việc làm yêu cầu trình độ đại học), chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 (đối với nhóm vị trí việc làm yêu cầu trình độ trung cấp, cao đẳng) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

+ Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ.
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển đối với các vị trí trọng yếu, cơ mật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không đủ một trong các điều kiện theo quy định tại điểm a Khoản 4 Mục II.
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

5. Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Người dự tuyển phải nộp Phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp tại cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng (*theo mẫu đính kèm*) và 04 phong bì gửi đảm bảo ghi cụ thể số điện thoại, địa chỉ người nhận.

b) Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại một vị trí tuyển dụng, nếu người dự tuyển nộp từ 02 Phiếu dự tuyển vào 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ không đưa vào danh sách dự tuyển.

c) Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời gian nộp phiếu và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình; trường hợp khai không đúng thông tin, giả mạo văn bằng, chứng chỉ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Lệ phí tham gia tuyển dụng

a) Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Cụ thể:

- Dưới 100 thí sinh: 500.000 đồng/thí sinh.
- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 400.000 đồng/thí sinh.
- Từ 500 thí sinh trở lên: 300.000 đồng/thí sinh.

b) Trường hợp thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi và đã nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, phí dự tuyển nhưng không dự tuyển thì sẽ không được hoàn trả lại phí dự tuyển. Trường hợp thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển và đã nộp đủ phiếu, phí dự tuyển sẽ được hoàn trả phiếu, phí dự tuyển tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi thí sinh đăng ký dự tuyển.

c) Kinh phí tổ chức thi tuyển công chức năm 2020 được chi từ nguồn thu lệ phí dự thi của các thí sinh và nguồn kinh phí UBND tỉnh giao cho Sở Nội vụ trong dự toán kinh phí cho kỳ thi tuyển công chức hành chính năm 2020.

7. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng công chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định tại Khoản này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THI TUYỂN

1. Nội dung, hình thức thi tuyển

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần.

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ tiếng Anh gồm 30 câu hỏi. Thời gian thi 30 phút. Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ thì người dự tuyển không phải thi ngoại ngữ tại vòng 1 theo quy định.

Thi tuyển vòng 1 được tổ chức thi trên máy vi tính nên không thi phần tin học.

b) Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ.

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

- Người dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp có thẩm quyền công nhận.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại tiết a điểm 1.1 Khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

d) Kết quả thi vòng 1 được thông báo cho thí sinh biết ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính; không phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1.

1.2. Vòng 2. Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng. Gồm các nhóm ngành:

- Nhóm 1. Lĩnh vực văn phòng, hành chính, tổ chức, quản trị.
- Nhóm 2. Lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch.
- Nhóm 3. Lĩnh vực văn thư, lưu trữ.
- Nhóm 4. Lĩnh vực nội vụ.
- Nhóm 5. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường.
- Nhóm 6. Lĩnh vực tài chính, kinh tế, ngân sách, kế toán.
- Nhóm 7. Lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội.
- Nhóm 8. Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch
- Nhóm 9. Lĩnh vực tư pháp, pháp chế.
- Nhóm 10. Lĩnh vực nông nghiệp.
- Nhóm 11. Lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.
- Nhóm 12. Lĩnh vực giao thông vận tải.
- Nhóm 13. Lĩnh vực quản lý y tế.
- Nhóm 14. Lĩnh vực công thương.
- Nhóm 15. Lĩnh vực công nghệ thông tin (quản trị mạng).

b) Hình thức thi: Thi phỏng vấn.

c) Thang điểm thi phỏng vấn : 100 điểm.

d) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút, không phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

2. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 7 Mục II (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người trúng tuyển được quyết định theo thứ tự sau:

- Người dự tuyển có trình độ đào tạo cao hơn về chuyên môn phù hợp với vị trí dự tuyển.
- Người dự tuyển là nữ.
- Người có thâm niên công tác ở lĩnh vực đăng ký dự tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

IV. TRIỂN KHAI TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng công chức

a) Thông báo công khai Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2020 của UBND tỉnh trên Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

b) Nội dung thông báo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có chỉ tiêu tuyển dụng trực tiếp tiếp nhận Phiếu đăng ký của người dự tuyển.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có chỉ tiêu tuyển dụng thành lập Tổ kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển để kiểm tra các điều kiện dự tuyển quy định tại Khoản 4 Mục II đối với người dự tuyển. Thành phần, số lượng của Tổ kiểm tra do người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xem xét, quyết định.

Thông báo công khai những người đủ điều kiện dự tuyển và giải quyết

khiếu nại liên quan đến việc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển.

c) Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

d) Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày hết hạn nhận Phiếu đăng ký, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp danh sách những người đủ điều kiện tiêu chuẩn dự thi gửi về Sở Nội vụ.

3. Thành lập Hội đồng thi tuyển, các bộ phận giúp việc cho Hội đồng thi tuyển

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển công chức có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ.
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy.
- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là Lãnh đạo Phòng Tổ chức, Công chức thuộc Sở Nội vụ.
- Các ủy viên khác là đại diện một số sở, ngành có liên quan.

b) Hội đồng thi tuyển tổ chức thi công chức chung cho khối Nhà nước và khối Đảng, mặt trận, đoàn thể.

c) Các bộ phận giúp việc cho Hội đồng thi tuyển do Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định thành lập.

d) Nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng thi tuyển, các bộ phận giúp việc được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Tổ chức thi tuyển

a) Thời gian và địa điểm tổ chức thi tuyển

- Thời gian tổ chức thi: Dự kiến trong quý II năm 2020.
- Địa điểm tổ chức thi: Tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

b) Tổ chức thi: Thực hiện thi tập trung cho tất cả các thí sinh dự tuyển.

c) Trình tự triển khai thực hiện

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức thi vòng 1

xong, Hội đồng thi tuyển thông báo kết quả thi vòng 1 và triệu tập thí sinh dự thi vòng 2. Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh phải tổ chức thi vòng 2.

- Chậm nhất là 10 ngày sau ngày nhận được báo cáo kết quả vòng 2 của Hội đồng thi tuyển, Sở Nội vụ phải niêm yết công khai kết quả thi tuyển tại trụ sở làm việc và đăng tải trên Trang thông tin điện tử, đồng thời gửi thông báo kết quả thi tuyển đến người đã dự thi.

- Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả tuyển dụng; gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản và yêu cầu hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng tới người trúng tuyển. Nội dung thông báo ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến Sở Nội vụ để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, bản ghi quá trình tham gia bảo hiểm xã hội (nếu có) và các thành phần hồ sơ nêu tại Khoản 4 Mục II.

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Sở Nội vụ phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp thì báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh hủy kết quả trúng tuyển.

- Khi người dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Sở Nội vụ phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp thì Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan có liên quan thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

- Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển hoặc trường hợp phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới trong cùng năm tuyển dụng đối với vị trí có yêu cầu về chuyên ngành đào tạo giống như vị trí việc làm mà người dự tuyển đã đăng ký trong năm tuyển dụng.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển theo quy định tại Khoản 2 Mục III.

- Tuyển dụng và nhận việc: Sau khi thực hiện việc hoàn thiện hồ sơ, thẩm tra, xác minh hồ sơ, trong thời hạn 15 ngày làm việc, Sở Nội vụ ban hành quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND tỉnh

- a) Thông báo việc tuyển dụng công chức.
- b) Thành lập Hội đồng thi tuyển công chức và Ban Giám sát kỳ thi tuyển công chức.
- c) Công nhận kết quả trúng tuyển kỳ thi tuyển công chức năm 2020.
- d) Hủy kết quả trúng tuyển hoặc công nhận kết quả trúng tuyển bổ sung do phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới (nếu có).

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- a) Chịu trách nhiệm về các nội dung liên quan đến danh sách thí sinh dự thi, đề thi, chấm thi đối với thi tuyển công chức khối Đảng, mặt trận và các đoàn thể.
- b) Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu thực hiện các nội dung liên quan đến tuyển dụng công chức khối Đảng, mặt trận và đoàn thể.
- c) Tham mưu phê duyệt kết quả trúng tuyển công chức sau khi có kết quả thi tuyển và thực hiện các nội dung liên quan đến tuyển dụng công chức khối Đảng, mặt trận và đoàn thể theo quy định.

3. Giám đốc Sở Nội vụ

- a) Giúp UBND tỉnh thực hiện các công việc liên quan đến tuyển dụng công chức năm 2020.
- b) Tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng thi tuyển.
- c) Giúp Hội đồng thi tuyển tổ chức, thực hiện tốt Kế hoạch tuyển dụng vào công chức nhà nước năm 2020:
 - Thông báo cụ thể tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.
 - Tiếp nhận và tổng hợp Phiếu đăng ký dự tuyển công chức của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.
 - Thông báo danh sách đủ điều kiện dự tuyển công chức.
 - Thành lập các Ban giúp việc cho Hội đồng thi tuyển để tổ chức thi tuyển theo đúng quy định.
 - Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức ôn thi (nếu có).
 - Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.
 - Phối hợp, chuẩn bị các cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức kỳ thi.
- d) Triển khai thực hiện việc phỏng vấn tại vòng 2 theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện thẩm tra, xác minh văn bằng, chứng chỉ của người trúng tuyển.

e) Ban hành Quyết định tuyển dụng công chức hoặc Quyết định tuyển dụng và bổ nhiệm vào ngạch công chức, xếp lương đối với thí sinh trúng tuyển đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn ngạch theo quy định.

g) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có điều chỉnh về chỉ tiêu tuyển dụng hoặc có vấn đề phát sinh về thủ tục, Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ ban hành văn bản để hướng dẫn thực hiện, đồng thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh biết.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Thông báo và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc về Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2020 của UBND tỉnh.

b) Hướng dẫn thí sinh lập Phiếu đăng ký dự tuyển.

c) Tổng hợp Phiếu đăng ký dự tuyển, tổ chức thu và nộp lệ phí thi tuyển về Sở Nội vụ theo đúng quy định. Chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin trong việc tổng hợp Phiếu đăng ký dự tuyển.

d) Phối hợp xây dựng nội dung, danh mục tài liệu ôn thi môn nghiệp vụ chuyên ngành; cử người tham gia vào Ban kiểm tra sát hạch (khi được đề nghị).

đ) Phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định và các nhiệm vụ khác khi được Hội đồng thi tuyển giao.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Hai